

Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST
Ngày 01-3-2021
V/v Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng

Ông Nguyễn Sỹ Quân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Hạnh, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử số 4, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 83/2020/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 09/02/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy Ly Ô, sinh ngày 06/02/1990; CMND số 183871918; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T; sinh ngày 15/4/1991; CMND số 183916339; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Hàn Quốc (không rõ địa chỉ cụ thể); vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Anh Hoàng Mạnh L; địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh (là người được chị Nguyễn Thị T ủy quyền giao nhận tài liệu chứng cứ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung Đơn khởi kiện, Bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Duy Ly Ô trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm và lối sống. Năm 2018 chị T đi lao động nước

ngoài, từ đó mâu thuẫn càng gay gắt hơn. Vợ chồng không tôn trọng, không quan tâm đến nhau. Nay, anh xác định vợ chồng không thể trở về đoàn tụ và không mong muốn đoàn tụ nên anh làm đơn yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Đăng K, sinh ngày 06/7/2016. Anh yêu cầu giao con chung cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ kể từ thời điểm chị T đón con về nuôi cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Trong thời gian chị T chưa về nước, anh vẫn tiếp tục chăm sóc con chung thay chị T.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại văn bản trình bày ý kiến đề ngày 10/11/2020, bị đơn chị Nguyễn Thị T trình bày thống nhất với anh Ô về thời gian, địa điểm kết hôn, tuy nhiên theo chị thời điểm mâu thuẫn vợ chồng là từ năm 2015, nguyên nhân do anh Ô không quan tâm đến chị trong khi chị đang mang thai, sức khỏe không tốt. Hiện tại anh Ô đã có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Chị đồng ý với yêu cầu ly hôn của anh Ô với điều kiện chị được quyền nuôi con chung là cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 06/7/2016 và không yêu cầu anh Ô cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, đồng thời ủy quyền giao nhận tài liệu chứng cứ cho anh Hoàng Mạnh L, địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh.

Người tham gia tố tụng khác anh Hoàng Mạnh L trình bày: Anh đồng ý nhận sự ủy quyền giao nhận tài liệu chứng cứ của chị Nguyễn Thị T và cam đoan thông báo đầy đủ, kịp thời cho chị T.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Nguyễn Duy Ly Ô giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về phân tính cảm và tài sản chung, thay đổi yêu cầu về phân cấp dưỡng tiền nuôi con chung, theo đó anh không cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn chị Nguyễn Thị T vắng mặt.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự, phân tích nội dung vụ việc, đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Duy Ly Ô, xử cho anh Ô được ly hôn với chị T. Giao con chung Nguyễn Đăng K cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Ô không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị T chưa về nước, anh Ô tiếp tục chăm sóc con chung thay chị T. Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị đơn chị Nguyễn Thị T đang cư trú tại nước ngoài (Thông tin cung cấp của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ công an: Chị T đã xuất cảnh lần gần đây nhất vào lúc 21:35:13 ngày 21/08/2018 qua Sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, hiện chưa có thông tin nhập cảnh), trước khi xuất cảnh chị có hộ khẩu thường trú tại C, N, Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 28, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, tuy nhiên chị đã có yêu cầu được xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[1.3] Tài liệu chị Nguyễn Thị T gửi về từ Hàn Quốc, qua đường bưu chính, đã được giám định chữ ký được xem là chứng cứ theo quy định tại Điều 93, Điều 94 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy Ly Ô và chị Nguyễn Thị T đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã thực hiện việc đăng ký kết hôn vào ngày 05/12/2011 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000 thì quan hệ hôn nhân của anh Ô và chị T là hợp pháp.

Xét tình trạng hôn nhân của anh Ô, chị T thấy rằng: Sau khi kết hôn, anh chị chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Theo anh Ô thời điểm phát sinh mâu thuẫn là cuối năm 2012 còn theo chị T là năm 2015. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng hai anh chị trình bày khác nhau: Chị T cho rằng anh Ô không quan tâm đến chị trong thời điểm chị mang thai, sức khỏe không tốt và hiện tại anh Ô có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Còn anh Ô cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng trong quan điểm và lối sống, từ năm 2018 đến nay vợ chồng không sống chung, không quan tâm đến nhau, bản thân anh đã cắt đứt mọi liên lạc với chị T, anh xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, vợ chồng không thể đoàn tụ và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu được ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh đã xác minh tình trạng hôn nhân của anh Ô, chị T thông qua gia đình chị T. Ông Nguyễn Văn T là bố đẻ của chị T đã cung cấp: Năm 2018 anh Ô đã làm đơn yêu cầu ly hôn với chị T nhưng chưa được giải quyết thì chị T đi lao động nước ngoài, anh Ô đã nói chuyện ly hôn chị T với ông và từ lâu không còn qua lại nhà ông nữa.

Như vậy, rõ ràng cuộc sống vợ chồng của anh Ô và chị T hiện không còn hạnh phúc, vợ chồng không thực hiện nghĩa vụ *Thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau...*” (Khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình). Cả hai anh chị đều không ai cố gắng hàn gắn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần nên cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Duy Ly Ô, xử cho anh Ô được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

[2.2] Quan hệ con chung: Nguyên đơn và bị đơn đã thống nhất được người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn là chị Nguyễn Thị T, tuy nhiên hiện tại chị T chưa về nước nên anh Ô tiếp tục chăm sóc con chung thay chị. Sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung Nguyễn Đăng K nên cần được chấp nhận.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con: Người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là chị Nguyễn Thị T không yêu cầu nên anh Nguyễn Duy Ly Ô không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, Tòa án không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 28, 37, 227, 271, 273, 469, khoản 2 Điều 479, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Duy Ly Ô, Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Duy Ly Ô được ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đăng K, sinh ngày 06/7/2016 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Duy Ly Ô không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản. Trong thời gian chị T chưa về nước anh Ô tiếp tục chăm sóc con chung thay chị T.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Duy Ly Ô phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000068 cấp ngày 02/11/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nguyệt Thu

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sỹ Quân

Bùi Văn Hồng

Phan Thị Nguyệt Thu

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Dương sự;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sỹ Quân

Bùi Văn Hồng

Nguyễn Thị Bích Đào

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thành

Bùi Văn Hồng

Nguyễn Thị Bích Đào

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Thủy

Nguyễn Thị Nhuận

Bùi Đình Thông

Nơi nhận

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc;
- Đương sự;
- Lưu HS, TDS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Thông

